

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 147/2024/HS-ST
Ngày 16 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử S thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thủy; bà Lương Thị Khuyển

- **Thư ký phiên toà:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La** tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sn La, xét xử S thẩm C khai vụ án hình sự S thẩm thụ lý số: 149/2024/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn C**, sinh năm 1999, tại Sông M, Sn La.

Nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng S, huyện Sông M, tỉnh Sn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lường Văn S và bà Lường Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 25/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ S vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 08/01/2024 tổ C tác C an xã Chiềng S, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản C, xã Chiềng S, Sông Mã đã đến nhà Lường Văn C, sinh năm 1998 trú tại bản C, xã Chiềng S, Sông Mã để test thử ma túy đối với C, quá trình làm việc tổ C tác yêu cầu C nếu có cất giấu đồ vật vi phạm pháp luật thì đem giao nộp, C đã lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng và 34 viên nén hình trụ tròn màu hồng, C khai nhận là Heroine và Hồng phiến cất giấu để sử dụng. Tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ vật chứng nghi ma túy.

Ngày 09/01/2024, tại Cơ quan CSĐT C an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của C, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của C có khối lượng 1,20 gam, đã sử dụng 0,20 làm mẫu giám định ký hiệu C1, còn lại 1,00 gam cho vào túi nilon màu trắng là vật chứng lưu kho ký hiệu L1; 34 viên nén màu hồng thu giữ của C có tổng khối lượng 3,20 gam, đã sử dụng 02 viên có tổng khối lượng 0,19 gam làm mẫu giám định ký hiệu C2; 32 viên còn lại có tổng khối lượng 3,01 gam cho vào túi nilon màu trắng là vật chứng lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 301/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Sn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam.

Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,20 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 3,20 gam loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo Lường Văn C khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/01/2024 Lường Văn C đi bộ ra đường Quốc lộ 12 bắt xe bus từ bản C, xã Chiềng S đến bản Huổi Lù, xã Nà Nhị để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi C đem theo số tiền 1.050.000đ (là tiền do C lao động, tiết kiệm mà có), sau khi xuống xe bus C trả tiền xe bus hết 25.000đ rồi đi bộ vào trong bản Huổi Lù thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang ngồi ven đường, C lại gần nói chuyện và hỏi mua ma túy loại Hồng phiến và Heroine, người này nói có bán và hỏi C mua bao nhiêu tiền, C lấy 1.000.000đ đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine và 34 viên Hồng phiến đưa cho C, C nhận lấy và cất gói ma túy trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 12 bắt xe bus về và trả tiền xe bus hết 25.000đ. Đến khoảng 19 giờ ngày 08/01/2024, khi C đang ở nhà thì tổ C tác C an xã Chiềng S đến nhà để test thử ma túy đối với C, đồng thời yêu cầu C giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, C đã lấy gói ma túy mua được cất giấu trong túi quần giao nộp cho tổ C tác, tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 92/CT-VKSSM ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lường Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Văn C từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 1,00 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 3,01 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự S thẩm theo quy định.

Bị cáo Lường Văn C không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ S vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ S vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra C an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ S vụ án, thể hiện: Ngày 08/01/2024 bị cáo Lương Văn C đã có hành vi tàng trữ 1,20 gam ma túy, loại Heroine 3,20 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 4,20 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lương Văn C thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành Công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Huổi Lù, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã vào ngày 07/01/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với 1,00 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 3,01 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị phải chịu án phí hình sự S thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn C 04 (năm) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 1,00 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 3,01 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0021322).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 91/QĐ-VKS ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa C an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lường Văn C phải chịu án phí hình sự S thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/5/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ S vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ S THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long